

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS - ST
Ngày: 06-5-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Ngọc Điệp.

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST – HS ngày 28/02/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2020/HSST – QĐ ngày 13/3/2020; số 63/2020/HSST – QĐ ngày 13/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Hoài N** (Tên gọi khác: Bi), sinh ngày 09/9/1996. Tại: An Giang. Nơi ĐKKHKT: Ấp LH, xã LĐ, huyện CM, tỉnh An Giang. Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Văn N và bà Danh Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/8/2019 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Hoài N là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 04/8/2019, Trương Hoài N thuê xe taxi đi từ phòng trọ tại phường P, thành phố M đến cổng Khu Công nghiệp X - thị xã T, tỉnh Bình Dương để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi N đến cổng khu công nghiệp X thì gặp người nam thanh niên (Không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) và hỏi mua 12 (Mười hai) viên thuốc lắc với giá là 3.000.000 (Ba triệu) đồng và 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng) ma túy khay. Sau đó, người nam thanh niên kêu N đứng chờ rồi lấy xe máy chạy đi đâu không rõ. Khoảng 20 phút sau, người nam thanh niên này quay lại gặp N. Lúc này, N lấy số tiền 4.200.000 đồng đưa cho người nam thanh niên và người nam thanh niên đưa cho N 12 (Mười hai) viên thuốc lắc màu xanh lá cây để trong một gói giấy trắng, còn Khay (tinh thể màu trắng) được để trong một gói ny lon miệng kéo dính. Sau khi lấy được thuốc lắc và Khay, N bỏ vào túi quần trước bên trái đang mặc rồi đón xe taxi đi về phòng trọ tại phường P,

thành phố M. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày 04/8/2019, N tiếp tục đón xe taxi đến quán bar N, địa chỉ tại phường PT, thành phố M để chơi thì bị lực lượng trinh sát thuộc cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Công an phường PT trên đường tuần tra, thấy nghi vấn, tiến hành kiểm tra thì phát hiện N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi quần đang mặc phía trước bên trái của N nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là: 01 (Một) gói ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng và 12 (Mười hai) viên nén màu xanh lá cây (Được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật).

Ngày 05/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 500, trưng cầu giám định chất tinh thể màu trắng (M1) và 12 (Mười hai) viên nén màu xanh lá cây (M2) được đựng trong 01 (một) gói ny lon miệng kéo dính đã thu giữ của Trương Hoài N, khối lượng khi mở niêm phong M1 = 0,3861 gam, M2 = 4,2643 gam.

Ngày 09/8/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 598/MT-PC09, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: M1 = 0,3861 gam, loại Ketamine (Khay); M2 = 4,2643 gam, loại MDMA (Thuốc lắc). Đối với 01 (Một) gói ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng và 12 (Mười hai) viên nén màu xanh lá cây, khối lượng sau giám định là 0,1939 gam, loại Ketamine (M1); 2,8245 gam, loại MDMA (M2). Số ma túy sau giám định nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người nam thanh niên (Không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) đã bán ma túy cho Trương Hoài N tại khu vực cổng Khu Công nghiệp X thuộc thị xã T, tỉnh Bình Dương, quá trình điều tra N đều khai nhận không rõ nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Cáo trạng số 45/CT-VKS-HS ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trương Hoài N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận thay đổi quyết định truy tố. Đề nghị truy tố Trương Hoài N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Hoài N mức hình phạt tù 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Trương Hoài N, cán bộ niêm phong Vũ Xuân N1 và hình dấu đỏ công an phường PT, thành phố M, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy M1 và 01 gói nylon chứa 12 viên nén màu xanh lá cây, trọng lượng sau giám định 0,1939 gam (M1) và 2,8245 gam (M2). (Theo kết luận giám định số 598/MT – PC09 ngày 09/8/2019).

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi cất giữ trong người 0,3861 gam Ketamine và 4,2643 gam MDMA nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, đối với bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Trương Hoài N, cán bộ niêm phong Vũ Xuân N1 và hình dấu đỏ công an phường PT, thành phố M, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy M1 và 01 gói nylon chứa 12 viên nén màu xanh lá cây, trọng lượng sau giám định 0,1939 gam (M1) và 2,8245 gam (M2). (Theo kết luận giám định số 598/MT – PC09 ngày 09/8/2019).

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trương Hoài N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trương Hoài N 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2019.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Trương Hoài N, cán bộ niêm phong Vũ Xuân N1 và hình dấu đỏ công an phường PT, thành phố M, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy M1 và 01 gói nylon chứa 12 viên nén màu xanh lá cây, trọng lượng sau giám định 0,1939 gam (M1) và 2,8245 gam (M2). (Theo kết luận giám định số 598/MT – PC09 ngày 09/8/2019).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 064.20 ngày 14/01/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo